Vũ Thị Thu Cúc
Giờ ký: 2017.03.14 10:57:25 +07:00

UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 831 /QĐ-UBND	*Hưng Yên, ngày 15 tháng 3 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giao chỉ tiêu đấu giá quyền sử dụng đất, xử lý đất dôi dư, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất năm 2017

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 118/TTr-STNMT ngày 17/02/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao chỉ tiêu đấu giá quyền sử dụng đất, xử lý đất dôi dư, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ởvà tài sản khác gắn liền với đất năm 2017 cho UBND các huyện, thành phố và Văn phòng Đăng ký đất đai trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường (*Chi tiết tại phụ lục kèm theo).*

Điều 2. Căn cứ Điều 1 Quyết định này, các đơn vị sau đây có trách nhiệm:

1. Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Chỉ đạo Văn phòng đăng ký đất đai tổ chức triển khai và thực hiện việc cấp đổi Giấy chứng nhận sau dồn thửa đổi ruộng đất nông nghiệp cho hộ gia đình, cá nhân; cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các tổ chức được nhà nước giao đất không thu tiền đang sử dụng đất và tổ chức cơ sở tôn giáo.

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc có liên quan, đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án đo đạc, lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính gắn với việc cấp giấy chứng nhận và xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính tại 04 huyện Văn Lâm, Văn Giang, Ân Thi và Mỹ Hào; hướng dẫn nghiệp vụ kê khai đăng ký, cấp Giấy chứng nhận và hoàn thiện hồ sơ địa chính;

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát thường xuyên việc chấp hành các quy định về trình tự thủ tục cấp Giấy chứng nhận, lập hồ sơ địa chính ở tất cả các cấp để phát hiện, khắc phục và xử lý kịp thời các sai phạm trong quá trình thực hiện.

- Đôn đốc, theo dõi tiến độ, phát hiện kịp thời khó khăn, vướng mắc đề xuất giải quyết hoặc trình cấp có thẩm quyền giải quyết; định kỳ hàng quý báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh.

- Phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình Hưng Yên, Báo Hưng Yên thường xuyên tuyên truyền, phản ánh và đôn đốc việc thực hiện của các huyện, thành phố

4. Cục Thuế tỉnh: Chỉ đạo Chi cục thuế các huyện, thành phố trên cơ sở thông tin địa chính do Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai chuyển đến; xác định, công khai dự thảo các nghĩa vụ tài chính khi cấp Giấy chứng nhận lần đầu và xử lý đất dôi dư mà người sử dụng đất phải nộp; chuyển đến UBND các xã, phường, thị trấn thông báo cho người sử dụng đất được biết. Thời gian niêm yết không khai dự thảo là 50 ngày làm việc kể từ ngày có dự thảo. Khi người sử dụng đất sẵn sàng nộp tiền như dự thảo các nghĩa vụ tài chính, cơ quan thuế phát hành thông báo chính thức nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất.

5. Sở Tài chính: Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Cục thuế tỉnh rà soát, đề xuất sửa đổi các quy định liên quan đến việc quy định hệ số điều chỉnh giá đất (K) để tính thu tiền sử dụng đấ của hộ gia đình, cá nhân đối với diện tích đất vượt hạn mức đất ở khi công nhận quyền sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng đất; phần diện tích đất tăng so với giấy tờ về quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh. Có tránh nhiệm bố trí dành tối thiểu 10% tổng số thu từ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất để đầu tư cho công tác đo đạc, đăng ký đất đai, cấp Giấy chứng nhận, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai và đăng ký biến động, chỉnh lý hồ sơ địa chính thường xuyên.

4. UBND các huyện, thành phố:

- Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về đất đai đến các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng dân cư được biết việc đăng ký đất đai là bắt buộc; đồng thời người sử dụng đất biết được quyền và nghĩa vụ của mình khi sử dụng đất.

- Đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính, tổ chức thực hiện có hiệu quả theo cơ chế "một cửa" không gây phiền hà, sách nhiễu khi lập hồ sơ thủ tục đăng ký, cấp giấy chứng nhận; công khai trình tự, thủ tục và các loại phí, lệ phí cấp giấy chứng nhận tại nơi tiếp nhận hồ sơ cấp giấy chứng nhận. Xử lý nghiêm những cán bộ gây phiền hà, sách nhiễu trong quá trình tiếp nhận hồ sơ đăng ký, cấp giấy chứng nhận.

- Xây dựng kế hoạch, chỉ tiêu thực hiện cấp Giấy chứng nhận, xử lý đất dôi dư, đấu giá quyền sử dụng đất của các xã, phường, thị trấn cụ thể đến từng tháng.

- Chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn và các cơ quan chuyên môn thuộc huyện thực hiện nghiêm quy chế phối hợp trong việc cấp Giấy chứng nhận; tạo điều kiện thuận lợi cho người sử dụng đất kê khai đăng ký về sử dụng đất, đẩy nhanh việc cấp Giấy chứng nhận lần đầu cho hộ gia đình, cá nhân ở địa phương. Rà soát, thống kê lại toàn bộ hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và hồ sơ đăng ký biến động đất đai đã tiếp nhận chưa giải quyết, số Giấy chứng nhận

quyền sử dụng đất đã ký chưa trao để tập trung giải quyết xong trước tháng 3 năm 2017.

- Đối với 04 huyện Văn Lâm, Văn Giang, Ân Thi và Mỹ Hào đang thực hiện dự án đo đạc, cấp giấy chứng nhận và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai thực hiện lồng ghép các thủ thục, đo đạc, đăng ký và cấp giấy chứng nhận, đảm bảo trong năm 2017 hoàn thành 80% khối lượng công việc.

- Hàng quý tổ chức kiểm điểm đánh giá kết quả thực hiện; báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tài nguyên và Môi trường) trước ngày 20 tháng cuối quý.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở, ngành: Tài nguyên và Môi trường; Tài chính, Cục trưởng Cục Thuế tỉnh, Chủ tịch UBND huyện các huyện, thành phố ; thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Đài Phát thanh và Truyền hình Hưng Yên;
- Báo Hưng Yên;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TNMT.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Minh Quang

Phụ lục

Chỉ tiêu đấu giá quyền sử dụng đất, xử lý đất dôi dư, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu của hộ gia đình, cá nhân cho UBND các huyện, thành phố và chỉ tiêu cấp, cấp đổi Giấy chứng nhận cho Văn phòng đăng ký đất đai trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường

(Kèm theo Quyết định số 851/QĐ-UBND ngày 13 tháng 5 năm 2017 của UBND tỉnh)

STT	Huyện, thành phố	Tổng số thửa đất chưa được cấp Giấy chứng nhận (thửa)			Giao chỉ tiêu cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu, đấu giá quyền sử dụng đất, xử lý dôi dư năm 2017 cho các huyện, thành phố						Giao chỉ tiêu cấp đổi Giấy chứng nhận đất nông nghiệp của hộ gia đình cá nhân và cấp Giấy chứng nhận lần đầu cho các tổ chức cho Văn phòng đăng ký đất đai thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường	
		Tổng	Trong đó		Đất nông nghiệp		Đất ở		Giao chỉ tiêu đấu giá quyền sử dụng đất, xử lý dôi dư		Chỉ tiêu giao cấp đổi Giấy chứng nhận đất nông nghiệp (Giấy)	Cấp Giấy chứng nhận lần đầu cho các tổ chức được nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất, tổ chức cơ sở tôn giáo (Giấy)
			Đất nông nghiệp	Đất ở	Tỷ lệ Giao so với số thửa còn lại chưa cấp (%)	Chỉ tiêu giao (thửa)	Tỷ lệ Giao so với số thửa còn lại chưa cấp (%)	Chỉ tiêu giao (thửa)	Chỉ tiêu đấu giá quyền sử dụng đất (ha)	Chỉ tiêu xử lý đất dôi dư (ha)		
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*
	Tổng	**253.397**	**103.988**	**149.409**		**32.102**		**45.350**	**66,86**	**23,00**	**57.396**	**300**
1	**Phù Cừ**	17.675	8.346	9.329	30	2.504	30	2.799	5,59	2,00	6.654	
2	**Tiên Lữ**	14.613	5.485	9.128	30	1.646	30	2.738	7,28	2,00	6.608	
3	**TP Hưng Yên**	29.958	24.687	5.271	30	7.406	40	2.108	9,77	2,00	2.157	
4	**Kim Động**	26.437	2.352	24.085	30	706	30	7.226	5,89	2,50	8.011	
5	**Khoái Châu**	73.485	48.406	25.079	30	14.522	30	7.524	6,13	3,50	7.680	
6	**Ân Thi**	31.113	3.677	27.436	30	1.103	30	8.231	6,87	2,00	13.302	
7	**Yên Mỹ**	34.892	9.054	25.838	40	3.622	30	7.751	6,44	3,00	4.370	
8	**Văn Giang**	8.727	1.137	7.590	30	341	30	2.277	6,27	2,00	2.700	
9	**Văn Lâm**	10.222	844	9.378	30	253	30	2.813	7,33	2,00	2.514	
10	**Mỹ Hào**	6.275	0	6.275	0	0	30	1.883	5,29	2,00	3.401	

Phụ lục 01

Giao chỉ tiêu đấu giá quyền sử dụng đất, xử lý đất dôi dư, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu cho UBND huyện Phù Cừ

(Kèm theo Quyết định số 831/QĐ-UBND ngày 13 tháng 3 năm 2017 của UBND tỉnh)

Tên huyện	Chỉ tiêu giao cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu, đấu giá quyền sử dụng đất, xử lý dôi dư năm 2017			
	Chỉ tiêu giao Đất nông nghiệp (thửa)	Chỉ tiêu giao Đất ở (thửa)	Chỉ tiêu đấu giá quyền sử dụng đất (ha)	Chỉ tiêu xử lý đất dôi dư (ha)
1	*2*	*3*	*4*	*5*
Huyện Phù Cừ	**2.504**	**2.799**	**5,59**	**2,00**

Phụ lục 2

Giao chỉ tiêu đấu giá quyền sử dụng đất, xử lý đất dôi dư, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu cho UBND huyện Tiên Lữ

(Kèm theo Quyết định số 851/QĐ-UBND ngày 15 tháng 3 năm 2017 của UBND tỉnh)

Tên huyện	Giao Chỉ tiêu cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu, đấu giá quyền sử dụng đất, xử lý dôi dư năm 2017			
	Chỉ tiêu giao Đất nông nghiệp (thửa)	Chỉ tiêu giao Đất ở (thửa)	Chỉ tiêu đấu giá quyền sử dụng đất (ha)	Chỉ tiêu xử lý đất dôi dư (ha)
1	*2*	*3*	*4*	*5*
Huyện Tiên Lữ	**1.646**	**2.738**	**7,28**	**2,00**

Phụ lục 3

Giao chỉ tiêu đấu giá quyền sử dụng đất, xử lý đất dôi dư, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu cho UBND thành phố Hưng Yên

(Kèm theo Quyết định số 851 /QĐ-UBND ngày 13 tháng 3 năm 2017 của UBND tỉnh)

Tên huyện	Chỉ tiêu giao cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu, đấu giá quyền sử dụng đất, xử lý dôi dư năm 2017			
	Chỉ tiêu giao Đất nông nghiệp (thửa)	Chỉ tiêu giao Đất ở (thửa)	Chỉ tiêu đấu giá quyền sử dụng đất (ha)	Chỉ tiêu xử lý đất dôi dư (ha)
1	*2*	*3*	*4*	*5*
Thành phố Hưng Yên	**7.406**	**2.108**	**9,77**	**2,00**

Phụ lục 4

Giao chỉ tiêu đấu giá quyền sử dụng đất, xử lý đất dôi dư, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu cho UBND huyện Kim Động

(Kèm theo Quyết định số 831/QĐ-UBND ngày 13 tháng 3 năm 2017 của UBND tỉnh)

Tên huyện	Chỉ tiêu giao cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu, đấu giá quyền sử dụng đất, xử lý dôi dư năm 2017			
	Chỉ tiêu giao Đất nông nghiệp (thửa)	Chỉ tiêu giao Đất ở (thửa)	Chỉ tiêu đấu giá quyền sử dụng đất (ha)	Chỉ tiêu xử lý đất dôi dư (ha)
1	*2*	*3*	*4*	*5*
Huyện Kim Động	**706**	**7.226**	**5,89**	**2,50**

Phụ lục 5

Giao chỉ tiêu đấu giá quyền sử dụng đất, xử lý đất dôi dư, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đ UBND huyện Khoái Châu

(Kèm theo Quyết định số 831/QĐ-UBND ngày 13 tháng 7 năm 2017 của UBND tỉnh)

Tên huyện	Chỉ tiêu giao cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu, đấu giá quyền sử dụng đất, xử lý dôi dư năm 2017			
	Chỉ tiêu giao Đất nông nghiệp (thửa)	Chỉ tiêu giao Đất ở (thửa)	Chỉ tiêu đấu giá quyền sử dụng đất (ha)	Chỉ tiêu xử lý đất dôi dư (ha)
1	*2*	*3*	*4*	*5*
Huyện Khoái Châu	**14.522**	**7.524**	**6,13**	**3,50**

Phụ lục 6

Giao chỉ tiêu đấu giá quyền sử dụng đất, xử lý đất dôi dư, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu cho UBND huyện Ân Thi

(Kèm theo Quyết định số 631 /QĐ-UBND ngày 13 tháng 5 năm 2017 của UBND tỉnh)

Huyện, thành phố	Chỉ tiêu giao cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu, đấu giá quyền sử dụng đất, xử lý dôi dư năm 2017			
	Chỉ tiêu giao Đất nông nghiệp (thửa)	Chỉ tiêu giao Đất ở (thửa)	Chỉ tiêu đấu giá quyền sử dụng đất (ha)	Chỉ tiêu xử lý đất dôi dư (ha)
1	*2*	*3*	*4*	*5*
Huyện Ân Thi	**1.103**	**8.231**	**6,87**	**2,00**

Phụ lục 7

Giao chỉ tiêu đấu giá quyền sử dụng đất, xử lý đất dôi dư, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu cho UBND huyện Yên Mỹ

(Kèm theo Quyết định số 851 /QĐ-UBND ngày 13 tháng 1 năm 2017 của UBND tỉnh)

Tên Huyện	Chỉ tiêu giao cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu, đấu giá quyền sử dụng đất, xử lý dôi dư năm 2017			
	Chỉ tiêu giao Đất nông nghiệp (thửa)	Chỉ tiêu giao Đất ở (thửa)	Chỉ tiêu đấu giá quyền sử dụng đất (ha)	Chỉ tiêu xử lý đất dôi dư (ha)
1	*2*	*3*	*4*	*5*
Huyện Yên Mỹ	**3.622**	**7.751**	**6,44**	**3,00**

Phụ lục 8

Giao chỉ tiêu đấu giá quyền sử dụng đất, xử lý đất dôi dư, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu cho UBND huyện Văn Giang

(Kèm theo Quyết định số 831/QĐ-UBND ngày 13 tháng 7 năm 2017 của UBND tỉnh)

Tên huyện	Chỉ tiêu giao cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu, đấu giá quyền sử dụng đất, xử lý dôi dư năm 2017			
	Chỉ tiêu giao Đất nông nghiệp (thửa)	Chỉ tiêu giao Đất ở (thửa)	Chỉ tiêu đấu giá quyền sử dụng đất (ha)	Chỉ tiêu xử lý đất dôi dư (ha)
1	*2*	*3*	*4*	*5*
Huyện Văn Giang	**341**	**2.277**	**6,27**	**2,00**

Phụ lục 9

Giao chỉ tiêu đấu giá quyền sử dụng đất, xử lý đất dôi dư, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu cho UBND huyện Văn Lâm

(Kèm theo Quyết định số 851 /QĐ-UBND ngày 13 tháng 7 năm 2017 của UBND tỉnh)

Tên Huyện	Chỉ tiêu giao cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu, đấu giá quyền sử dụng đất, xử lý dôi dư năm 2017			
	Chỉ tiêu giao Đất nông nghiệp (thửa)	Chỉ tiêu giao Đất ở (thửa)	Chỉ tiêu đấu giá quyền sử dụng đất (ha)	Chỉ tiêu xử lý đất dôi dư (ha)
1	*2*	*3*	*4*	*5*
Huyện Văn Lâm	**253**	**2.813**	**7,33**	**2,00**

Phụ lục 10

Giao chỉ tiêu đấu giá quyền sử dụng đất, xử lý đất dôi dư, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu cho UBND Mỹ Hào

(Kèm theo Quyết định số 851/QĐ-UBND ngày 13 tháng 3 năm 20/7 của UBND tỉnh)

Tên Huyện	Chỉ tiêu giao cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu, đấu giá quyền sử dụng đất, xử lý dôi dư năm 2017			
	Chỉ tiêu giao Đất nông nghiệp (thửa)	Chỉ tiêu giao Đất ở (thửa)	Chỉ tiêu đấu giá quyền sử dụng đất (ha)	Chỉ tiêu xử lý đất dôi dư (ha)
1	*2*	*3*	*4*	*5*
Huyện Mỹ Hào	**0**	**1.883**	**5,29**	**2,00**

Phụ lục 11

Chỉ tiêu giao cấp đổi Giấy chứng nhận đất nông nghiệp của hộ gia đình cá nhân và cấp Giấy chứng nhận lần đầu của các tổ chức cho Văn phòng đăng ký đất đai thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường

(Kèm theo Quyết định số 851/QĐ-UBND ngày 13 tháng 3 năm 2017 của UBND tỉnh)

STT	Theo địa bàn từng huyện, thành phố	Chỉ tiêu giao cấp đổi Giấy chứng nhận đất nông nghiệp của hộ gia đình cá nhân và cấp Giấy chứng nhận lần đầu của các tổ chức cho Văn phòng đăng ký đất đai thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường	
		Cấp đổi Giấy chứng nhận đất nông nhiệp cho hộ gia đình, cá nhân (Giấy)	Cấp Giấy chứng nhận lần đầu cho các tổ chức được nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất, tổ chức cơ sở tôn giáo (Giấy)
1	*2*	*3*	*4*
	Tổng	**57.397**	**300**
1	**Phù Cừ**	6.654	
2	**Tiên Lữ**	6.608	
3	**TP Hưng Yên**	2.157	
4	**Kim Động**	8.011	
5	**Khoái Châu**	7.680	
6	**Ân Thi**	13.302	
7	**Yên Mỹ**	4.370	
8	**Văn Giang**	2.700	
9	**Văn Lâm**	2.514	
10	**Mỹ Hào**	3.401	